TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/DS-ST
Ngày: 16-06-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Việt Khái.

Bà Ký Bé Lài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: K 1, thị trấn CĐV, huyện PT, tỉnh CM.

- *Bị đơn*:
1. Ông Phù Văn L (Vắng mặt).
2. Bà Tăng Thị P (Vắng mặt).

Cùng trú tại: Khóm 2, thị trấn CĐV, huyện PT, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày:

Vào ngày 18/10/2022, bà Tăng Thị P có vay của ông số tiền 34.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận 1,66%/tháng. Khi vay tiền bà P có ký tên biên nhận nợ, hẹn đến ngày 17/11/2022 thanh toán. Từ khi vay nợ đến nay bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P trả cho ông 34.000.000 đồng.

Hiện ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P là vợ chồng, khoản nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phù Văn L có nghĩa vụ liên đới cùng với bà Tăng Thị P trả cho ông số tiền nợ vay trên.

- Bị đơn ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông L, bà P vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- Việc ông Nguyễn Việt S khởi kiện ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P yêu cầu trả tiền nợ vay. Do đó, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Ông L, bà P là bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P được Tòa án tống đạt hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P.

- Xét về quan hệ tranh chấp: Việc tranh chấp giữa ông Nguyễn Việt S với ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự 2015.

[2]. Về nội dung:

- Ông Nguyễn Việt S yêu cầu Tòa án buộc ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P trả cho ông số tiền nợ là 34.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Để chứng minh cho yêu cầu của mình, quá trình giải quyết vụ án, ông S có cung cấp cho Tòa giấy biên nhận nợ ngày 18/10/2022 bà P có ký tên vào biên nhận nợ. Nội dung biên nhận, bà P có vay của ông S số tiền 34.000.000 đồng. Đối với ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông L, bà P không có ý kiến gì về việc yêu cầu của ông S và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu của ông S do đó ông L, bà P tự chịu hậu quả của việc không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Việt S, buộc ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ vay 34.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại biên nhận nợ ngày 18/10/2022 chỉ có bà Tăng Thị P ký tên nhận nợ vay, ông Phù Văn L không có ký tên. Đối với khoản vay này của bà P là nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P. Do đó, yêu

cầu của ông Nguyễn Việt S buộc ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền 34.000.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Việt S nên ông S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P cùng liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ vay là 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, ông S đã nộp tiền tạm ứng án phí 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018712 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; Ông S được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Phù Văn L và bà Tăng Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bình